**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN KHAI NHẬN DI SẢN THỪA KẾ**

Hôm nay, ngày …… tháng …….. năm….…tại địa chỉ: …, chúng tôi gồm có:

**BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A):**

Ông/Bà…..sinh năm:…

CCCD số: …............................ cấp tại......................................cấp ngày.......................

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại:…..

**BÊN ĐƯỢC ủy QUYỀN (BÊN B):**

Ông/Bà……..sinh năm:….

CCCD số: ….............................. cấp tại ….............................… cấp ngày….................

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

**Hai bên cùng nhau lập và ký bản Hợp đồng này nội dung cụ thể như sau:**

**ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG**

Ông/Bà………là đồng sở hữu và sử dụng hợp pháp của quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: **Số …..** theo “Giấy chứng nhận…” số: …, số cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/hồ sơ gốc số:….. do UBND… cấp ngày…… (Sau đây trong hợp đồng gọi tắt là “***Bất động sản***”).

– Hiện tại Ông/Bà…đã chết ngày…….. theo giấy chứng tử số: ….., quyển số: … do UBND phường ….. cấp ngày …

– Theo quy định của pháp luật Bên A là … và là một trong những người thừa kế theo pháp luật của Ông/Bà …

Nay Bên A ủy quyền cho Bên B thực hiện các công việc ghi tại Điều 2 dưới đây.

**ĐIỀU 2: NỘI DUNG ỦY QUYỀN**

Bên A đồng ý ủy quyền cho Bên B được toàn quyền thay mặt và nhân danh Bên A làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan, làm các thủ tục pháp lý và ký các giấy tờ cần thiết có liên quan đến Bất động sản ghi tại Điều 1 của Hợp đồng này để thực hiện các việc sau:

– Khai nhận thừa kế và quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc khai nhận thừa kế đối với phần tài sản Bên A được hưởng thừa kế từ Ông/Bà …

– Sau khi khai nhận thừa kế xong, Bên B được bán, tặng cho toàn bộ phần di sản thừa kế mà Bên A được hưởng;

– Bên B được phép ủy quyền lại cho bên thứ ba.

**ĐIỀU 3: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A**

**Bên A có các nghĩa vụ sau đây:**

– Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để Bên B thực hiện công việc;

– Chịu trách nhiệm về cam kết do Bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền;

– Chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng Hợp đồng ủy quyền này.

**Bên A có các quyền sau đây:**

– Yêu cầu Bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi ủy quyền nêu trên;

– Được bồi thường thiệt hại, nếu Bên B vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận.

**ĐIỀU 4: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B**

**Bên B có các nghĩa vụ sau đây:**

– Thực hiện công việc theo ủy quyền và báo cho Bên A về việc thực hiện công việc đó;

– Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện ủy quyền về thời hạn, phạm vi ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi ủy quyền;

– Bảo quản, giữ gìn tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện việc ủy quyền.

**Bên B có các quyền sau:**

– Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết để thực hiện công việc được ủy quyền;

**ĐIỀU 5: CAM ĐOAN**

– Trong mọi trường hợp Bên được ủy quyền phải có trách nhiệm thực hiện đúng những điều quy định tại Hợp đồng này và tuân theo các quy định của pháp luật khi thực hiện việc ủy quyền nói trong bản Hợp đồng này;

– Bên được ủy quyền đồng ý nhận thực hiện và chỉ nhân danh Bên ủy quyền để thực hiện các việc được ủy quyền nói trên;

– Bên ủy quyền cam đoan việc ủy quyền nói trên không nhằm trốn tránh một nghĩa vụ tài sản nào và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc do Bên được ủy quyền thực hiện trong phạm vi nội dung được ủy quyền;

– Bên ủy quyền cam đoan ngoài bản Hợp đồng ủy quyền này Bên ủy quyền chưa ký bất kỳ một văn bản ủy quyền nào khác với bất kỳ một người nào khác.

**ĐIỀU 6: THỜI HẠN Ủ QUYỀN**

Thời hạn ủy quyền là …… (…….) năm kể từ ngày ký Hợp đồng này hoặc chấm dứt trước thời hạn theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 7: CHẾ ĐỘ THÙ LAO**

Bên ủy quyền không phải trả thù lao cho bên nhận ủy quyền khi thực hiện Hợp đồng này.

**ĐIỀU 8: CAM KẾT CHUNG**

Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã ghi trong bản hợp đồng này và những điều khoản đã được ghi trong mục 13, chương XV, phần thứ ba Bộ luật Dân sự số 91/ 2015/ QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015của nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam.

Hai bên đã tự đọc lại nguyên văn bản Hợp đồng này, hiểu rõ nội dung và ký tên dưới đây để làm bằng chứng.

Hợp đồng ủy quyền này được lập thành 03 bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.